

Động lực mới của kinh tế biển: Tôm hùm hướng tới cột mốc tỷ USD

15:12 07/07/2026

Nếu trước đây tôm hùm chủ yếu được xem là sản phẩm cao cấp phục vụ phân khúc nhà hàng và xuất khẩu với quy mô hạn chế, thì nay mặt hàng này đang đứng trước cơ hội trở thành một trong những ngành hàng tỷ USD của thủy sản Việt Nam. Động lực không chỉ đến từ nhu cầu ngày càng lớn của thị trường quốc tế, mà còn từ chiến lược phát triển nuôi biển quy mô công nghiệp đang được Chính phủ thúc đẩy.

Tôm hùm trở thành "đầu tàu" của nuôi biển

Trong nhiều năm, tôm hùm luôn nằm trong nhóm hải sản có giá trị kinh tế cao nhất của Việt Nam. Tuy nhiên, vài năm gần đây, sự tăng trưởng mạnh của thị trường Trung Quốc mở ra một giai đoạn phát triển hoàn toàn mới.

Theo số liệu của Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu thủy sản Việt Nam (VASEP), chỉ trong 5 tháng đầu năm 2026, xuất khẩu tôm hùm sang Trung Quốc đạt hơn 506 triệu USD, tăng 44,3% so với cùng kỳ năm trước. Riêng mặt hàng này đã chiếm khoảng 71% tổng kim ngạch xuất khẩu tôm của Việt Nam vào thị trường hơn 1,4 tỷ dân.



Tôm hùm Việt Nam ngày càng khẳng định sức cạnh tranh trên thị trường quốc tế nhờ chất lượng ổn định và lợi thế vận chuyển sang các thị trường tiêu thụ lớn.

Đà tăng trưởng tiếp nối thành công của năm 2025, khi xuất khẩu tôm hùm sang Trung Quốc lần đầu tiên đạt khoảng 845 triệu USD - mức cao nhất từ trước đến nay.

Theo bà Lê Hằng, Phó Tổng Thư ký VASEP, nếu nhu cầu tiêu thụ tiếp tục duy trì như hiện nay, kim ngạch xuất khẩu tôm hùm trong năm 2026 hoàn toàn có thể tiến sát hoặc vượt mốc 1 tỷ USD.

Không chỉ nhu cầu thị trường, lợi thế cạnh tranh của Việt Nam còn nằm ở khoảng cách địa lý gần Trung Quốc, giúp tôm hùm sống được vận chuyển nhanh với chi phí thấp hơn nhiều quốc gia xuất khẩu khác. Cùng với đó, tôm hùm xanh của Việt Nam có kích cỡ phù hợp, chất lượng ổn định và giá bán cạnh tranh, đáp ứng tốt nhu cầu của hệ thống nhà hàng và khách sạn cao cấp.

Muốn giữ "ngôi sao" xuất khẩu, phải thay đổi cách nuôi

Theo các chuyên gia, cơ hội trở thành ngành hàng tỷ USD sẽ khó bền vững nếu ngành tôm hùm vẫn phụ thuộc chủ yếu vào mô hình nuôi nhỏ lẻ, gần bờ và chịu nhiều rủi ro về môi trường. Chính vì vậy, phát triển nuôi biển theo hướng công nghiệp đang được xem là lời giải lâu dài.

Từ năm 2021, Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1664/QĐ-TTg phê duyệt Đề án phát triển nuôi trồng thủy sản trên biển đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Đề án hướng tới xây dựng ngành nuôi biển quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao, giảm dần khai thác tự nhiên và nâng cao giá trị gia tăng.

Thay vì phát triển manh mún, Đề án khuyến khích chuyển sang mô hình lồng nuôi hiện đại có khả năng chịu sóng gió lớn, mở rộng không gian nuôi xa bờ và ứng dụng hệ thống quan trắc môi trường tự động nhằm giảm thiểu dịch bệnh cũng như tác động đến hệ sinh thái.

Song song với đầu tư hạ tầng, nhiều địa phương trọng điểm như Quảng Ninh, Phú Yên, Ninh Thuận và Kiên Giang đã được định hướng phát triển các vùng nuôi biển tập trung quy mô lớn, từng bước hình thành chuỗi sản xuất khép kín từ con giống, thức ăn đến chế biến và xuất khẩu.

Theo giới chuyên môn, đây là nền tảng quan trọng để tôm hùm không chỉ tăng sản lượng mà còn đáp ứng tốt hơn các tiêu chuẩn về truy xuất nguồn gốc, an toàn thực phẩm và phát triển bền vững của các thị trường nhập khẩu.

Đặt tôm hùm vào chiến lược kinh tế biển

Tôm hùm không phải là mục tiêu riêng lẻ mà là một mắt xích trong chiến lược phát triển kinh tế biển của Việt Nam.

Theo Quyết định 1664/QĐ-TTg, đến năm 2030, diện tích nuôi biển cả nước dự kiến đạt khoảng 300.000 ha với sản lượng khoảng 1,45 triệu tấn, mang lại giá trị xuất khẩu từ 1,8-2 tỷ USD. Xa hơn, đến năm 2045, ngành nuôi biển được kỳ vọng trở thành lĩnh vực sản xuất hiện đại, đóng góp trên 25% tổng sản lượng thủy sản và tạo ra hơn 4 tỷ USD kim ngạch xuất khẩu mỗi năm.

Để đạt mục tiêu này, Chính phủ xác định ưu tiên phát triển các đối tượng có giá trị cao như cá biển, tôm hùm, nhuyễn thể và rong biển; đồng thời tổ chức lại sản xuất theo chuỗi liên kết, lấy doanh nghiệp làm trung tâm kết nối với hợp tác xã và người nuôi.

Bên cạnh yếu tố kinh tế, mô hình nuôi biển hiện đại còn được định hướng gắn với du lịch sinh thái, năng lượng tái tạo ngoài khơi và dịch vụ hậu cần biển nhằm khai thác hiệu quả hơn không gian biển, đồng thời góp phần bảo vệ chủ quyền và phát triển bền vững.

Thực tế cho thấy định hướng này đang mang lại những tín hiệu tích cực. Trong 6 tháng đầu năm 2026, xuất khẩu thủy sản của Việt Nam đạt gần 5,8 tỷ USD, tăng 12,8% so với cùng kỳ năm trước. Trong bức tranh tăng trưởng đó, nhóm

sản phẩm nuôi biển, đặc biệt là tôm hùm, đang ngày càng khẳng định vai trò là động lực mới của ngành thủy sản.

Từ một sản phẩm đặc sản mang tính vùng miền, tôm hùm Việt Nam đang đứng trước cơ hội trở thành ngành hàng có quy mô tỷ USD. Tuy nhiên, để biến tiềm năng thành hiện thực, yếu tố quyết định không chỉ là thị trường tiêu thụ, mà còn là khả năng xây dựng một ngành nuôi biển hiện đại, ứng dụng công nghệ cao và phát triển theo chuỗi giá trị. Khi những nền tảng đó được hoàn thiện, mục tiêu đưa tôm hùm trở thành "ngôi sao" mới của xuất khẩu thủy sản Việt Nam sẽ có cơ sở để hiện thực hóa.

Nam Sơn (t/h)